PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

Ôn tập giữa kì I (T1 tr. 80–87)

Tuần 9

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Cây gạo đầu làng

Đầu làng em có một cây gạo già. Thân cây to đến ba người ôm không xuể, vỏ sần sùi như da ông cụ. Tháng Ba, cây gạo nở hoa đỏ rực như trăm nghìn ngọn lửa thắp sáng cả một góc trời. Chim chóc từ khắp nơi bay về, ríu rít trên từng cành. Bọn trẻ chúng em hay ra gốc gạo nhặt hoa, xâu thành chuỗi đeo cổ. Bà kể rằng cây gạo ấy do các cụ trồng từ hồi bà còn bé. Nó đã chứng kiến bao mùa lúa chín vàng, bao lớp người lớn lên rồi đi xa. Mỗi lần về quê, chú Hoà đều ra đứng dưới gốc gạo thật lâu. Chú bảo: "Thấy cây gạo là thấy quê mình."

1. Hoa gạo nở vào tháng mấy? (A) Tháng Giêng (B) Tháng Ba (C) Tháng Tám

2. Hoa gạo được so sánh với gì? (A) Đám mây (B) Mặt trời (C) Ngọn lửa

3. Từ «nó» trong đoạn chỉ gì? (A) Bà (B) Chú Hoà (C) Cây gạo

4. Câu nói của chú Hoà thể hiện tình cảm gì?

.....

Bài 2: Luyện từ và câu: từ đa nghĩa «ngọn», «gốc»

1. Từ «ngọn» ở đâu mang nghĩa gốc? (A) ngọn núi (B) ngọn lửa (C) ngọn cây

2. Từ «gốc» trong «gốc gạo» mang nghĩa gì? (A) nghĩa gốc (B) nghĩa chuyển

Bài 3: Luyện từ và câu: viết ba từ đồng nghĩa chỉ màu sắc

1. Đồng nghĩa với «đỏ»:

.....

2. Đồng nghĩa với «xanh»:

.....

3. Đồng nghĩa với «vàng»:

.....

Bài 4: Luyện từ và câu: đại từ – đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ **a)** Trong câu "Nó đã chứng kiến bao mùa lúa chín.", «nó» là đại từ.

☐ **b)** «Chúng em» là đại từ xưng hô.

☐ **c)** «Ấy» trong «cây gạo ấy» là đại từ dùng để hỏi.

Bài 5: Luyện từ và câu: thay từ ngữ lặp lại bằng đại từ thích hợp

1. Cây gạo rất già. Các cụ trồng cây gạo từ lâu. → Các cụ trồng ☐ từ lâu.

2. Hoa gạo đỏ rực. Hoa phượng cũng đỏ rực. → Hoa phượng cũng .....

Bài 6: Viết: kể chuyện sáng tạo hoặc tả cảnh đẹp

Chọn một đề: kể sáng tạo một câu chuyện đã học, hoặc tả một cảnh đẹp.

Kể sáng tạo: đóng vai, thêm chi tiết, đổi kết thúc. Tả cảnh: tả từng phần hoặc theo thời gian.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 9

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Tháng Ba)
2. **C** (Ngọn lửa)
3. **C** (Cây gạo)
4. Tình yêu, nỗi nhớ quê hương; cây gạo gắn với kỉ niệm tuổi thơ ở quê.

Bài 2: Luyện từ và câu: từ đa nghĩa «ngọn», «gốc»

1. **C** (ngọn cây) 2. **A** (nghĩa gốc)

Bài 3: Luyện từ và câu: viết ba từ đồng nghĩa chỉ màu sắc

1. Đồng nghĩa với «đỏ»: **đỏ rực, đỏ thắm, đỏ tươi (đỏ au, đỏ son…)**
2. Đồng nghĩa với «xanh»: **xanh biếc, xanh mướt, xanh ngắt (xanh rì…)**
3. Đồng nghĩa với «vàng»: **vàng óng, vàng tươi, vàng xuộm (vàng hoe…)**

Bài 4: Luyện từ và câu: đại từ – đúng ghi Đ, sai ghi S

a) **Đ** b) **Đ** c) **S**

Bài 5: Luyện từ và câu: thay từ ngữ lặp lại bằng đại từ thích hợp

1. Cây gạo rất già. Các cụ trồng cây gạo từ lâu. → Các cụ trồng **nó** từ lâu.
2. Hoa gạo đỏ rực. Hoa phượng cũng đỏ rực. → Hoa phượng cũng **vậy (thế)**.

Bài 6: Viết: kể chuyện sáng tạo hoặc tả cảnh đẹp

Dàn ý gợi ý (tả cây gạo đầu làng mùa hoa): Mở bài – giới thiệu cây gạo, nơi em và các bạn hay chơi. Thân bài – tả bao quát: cây cao, tán rộng; tả từng phần: thân sần sùi, cành khẳng khiu vươn ra, hoa đỏ rực như ngọn lửa, chim về ríu rít; hoạt động: trẻ nhặt hoa, người qua dừng chân ngắm. Kết bài – cây gạo gắn với tuổi thơ, em mong cây mãi xanh tốt.